

CHƯƠNG TRÌNH GIỚI THIỆU CHUYÊN NGÀNH KHOÁ 2018

07/2020



KHOA CÔNG NGHỆ THÔNG TIN
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

Nội dung

1. CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

**2. MỘT SỐ LƯU Ý Ở GIAI ĐOẠN
CHUYÊN NGÀNH**

3. LIÊN HỆ

1. Chương trình đào tạo



4.0

1. Chương trình đào tạo

1.1

Các ngành/chuyên ngành

1.2

Cấu trúc chương trình đào tạo khóa 2018

1.3

Kiến thức giáo dục Đại cương

1.4

Kiến thức Cơ sở ngành

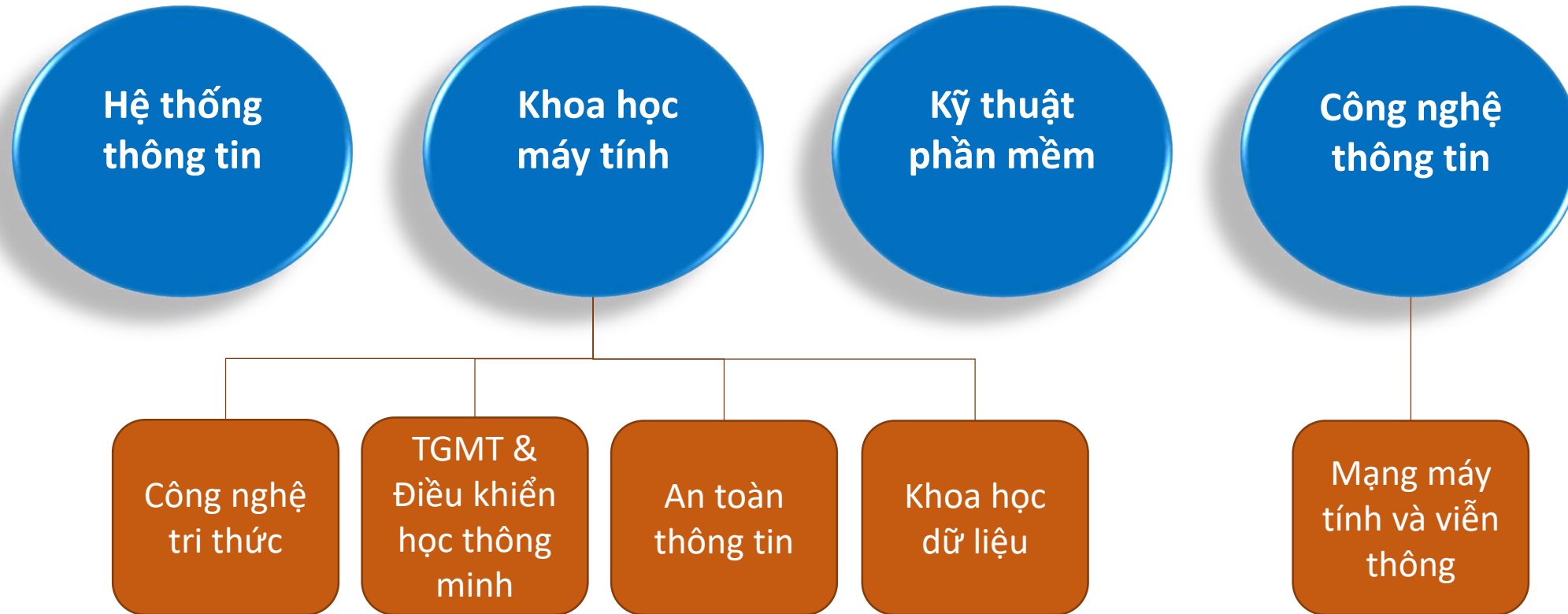
1.5

Kiến thức Ngành/Chuyên ngành

1.6

Kiến thức Tốt nghiệp

1.1 Giới thiệu các ngành/chuyên ngành



1.2 Cấu trúc chương trình khoá 2018

KHỐI KIẾN THỨC		SỐ TC	GHI CHÚ
Giáo dục đại cương (không kể NN, GDTC và GDQP)		57	Chung cho nhóm ngành CNTT 37 TC bắt buộc, 20 TC tự chọn
Giáo dục chuyên nghiệp	Kiến thức cơ sở ngành	32	BB Chung cho nhóm ngành CNTT
	Kiến thức ngành/chuyên ngành	≥ 28	Bắt buộc ngành (A) $\geq$ 20 TC Tự chọn ngành (B) $\geq$ 8 TC
	Tự chọn tự do	≥ 10	(C) $\geq$ 10 TC
Tốt nghiệp		10	Khóa luận tốt nghiệp, Thực tập tốt nghiệp, Đồ án tốt nghiệp và các học phần tự chọn trong danh sách học phần tốt nghiệp
Tổng cộng		≥ 137	Sinh viên có thể tích lũy nhiều hơn 137 TC

1.3 Kiến thức giáo dục đại cương

10TC

Lý luận Triết học Mác –Lênin,
Tư tưởng HCM

5TC

Khoa học xã hội - Kinh tế -
kỹ năng

36TC

Toán – Khoa học tự nhiên –
Công nghệ - Môi trường

**Tin học, 6TC**

CSC00001 – NM Công nghệ thông tin 1

CSC00002 – NM Công nghệ thông tin 2

Tích lũy tổng cộng **57** tín chỉ **không** kể Ngoại ngữ, Giáo dục thể chất và Giáo dục quốc phòng

1.4 Kiến thức giáo dục chuyên nghiệp – Kiến thức cơ sở ngành

Tích lũy 8HP, 32TC

HP CƠ SỞ NHÓM NGÀNH CNTT

CSC10001 – Nhập môn lập trình

CSC10002 – Kỹ thuật lập trình

CSC10003 – PP lập trình hướng đối tượng

CSC10004 – Cấu trúc dữ liệu & Giải thuật

CSC10005 – Kiến trúc máy tính & Hợp ngữ

CSC10006 – Cơ sở dữ liệu

CSC10007 – Hệ điều hành

CSC10008 – Mạng máy tính

1.4 Kiến thức giáo dục chuyên nghiệp – Kiến thức ngành/chuyên ngành

(A)

- Kiến thức **Bắt buộc** Ngành/ Chuyên ngành (20TC)

(B)

- Kiến thức **Tự chọn** Ngành/ Chuyên ngành (8TC)

(C)

- Kiến thức **Tự chọn** tự do (10TC)

Cần bảo đảm tích lũy $(A)+(B)+(C) \geq 38$ tín chỉ

Không bắt buộc phải có (C) nếu (A)+(B) đã đủ



4.0

1.5 Kiến thức tốt nghiệp

Khóa luận tốt nghiệp (10 TC)

Thực tập tốt nghiệp (10 TC)

Đồ án tốt nghiệp (6 TC)

Các học phần tự chọn khác trong danh sách học phần tốt nghiệp

Tích lũy tối thiểu
10 tín chỉ từ danh
sách các học
phần tốt nghiệp

2. Một số lưu ý ở giai đoạn chuyên ngành

2. Một số lưu ý ở giai đoạn chuyên ngành

2.1

Chuẩn trình độ tiếng Anh

2.2

Hệ thống

2.3

Bộ phận quản lý

2.1 Chuẩn trình độ tiếng anh

Chuẩn trình độ tiếng Anh khi học các HP chuyên ngành, làm Khóa luận tốt nghiệp, Đồ án tốt nghiệp (hoặc các HP tốt nghiệp khác)

Quyết định số 534/QĐ-KHTN

Hoàn tất 4 HP Anh văn

Chậm nhất là cuối HK thứ 6

Nếu sinh viên đã đạt chứng chỉ tiếng Anh tương đương bậc 3/6 và đã nộp chứng chỉ cho trường thì không cần quan tâm điều kiện trên.

2.1 Chuẩn trình độ tiếng anh (tt)

Chứng chỉ tiếng Anh tương đương bậc (QĐ 1974/QĐ-KHTN)

1	Chứng chỉ VNU-EPT đạt 176 do ĐHQG-HCM cấp
2	Chứng chỉ IELTS 4.5 do British Council hoặc IDP Australia cấp
3	Chứng chỉ TOEFL (iBT) 45 do ETS cấp
4	Chứng chỉ TOEFL (ITP) 450 do ETS cấp
5	Chứng chỉ TOEFL (CBT) 133 do ETS cấp
6	TOEIC 4 kỹ năng: 450 Nghe - Đọc và 181 Nói - Viết do ETS cấp
7	Chứng chỉ PET - CEFR B1 do Cambridge cấp
8	Chứng chỉ BEC Preliminary do Cambridge Assessment cấp
9	Chứng chỉ BULATS 40 do Cambridge Assessment cấp

2.2 Hệ thống

-Website Trường: <https://www.hcmus.edu.vn>

- Các thông báo phòng đào tạo, khảo thí, công tác SV.....

Portal trường: <https://portal.hcmus.edu.vn/>

- Đăng ký học phần, khảo sát, xem điểm.....

-Website Khoa CNTT: <https://www.fit.hcmus.edu.vn/>

- Thời khóa biểu, chương trình đào tạo, thông báo học tập.....

-Website môn học (Moodle): <https://courses.fit.hcmus.edu.vn/>

- Các trang lớp học trong học kỳ, tài liệu, nộp bài....



2.3 Bộ phận quản lý

Giáo vụ

giaovu@fit.hcmus.edu.vn; Phòng I.53

Cố vấn học tập

cvht@fit.hcmus.edu.vn; Phòng I.53

Trợ lý SV

tlsv@fit.hcmus.edu.vn; Phòng I.53

BP kỹ thuật

support@fit.hcmus.edu.vn; Phòng I.51

Phòng đào tạo

pdt_khtn@hcmus.edu.vn; Phòng B.02

**** Gửi email đến các bộ phận bằng email sinh viên**

3. Liên hệ

3. Liên hệ

Hệ thống thông tin

Phòng I.84

Công nghệ phần mềm

Phòng I.82

Khoa học máy tính

Phòng I.81

*Mạng máy tính & Viễn
thông*

Phòng I.74

Thị giác máy tính

Phòng I.72

Công nghệ tri thức

Phòng I.63

Văn phòng Khoa

Phòng I.53

CẢM ƠN QUÝ THẦY CÔ VÀ CÁC BẠN!